

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/KDTM - ST

Ngày: 26 - 4 - 2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tăng Giàu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Hoàng

2. Bà Phạm Thị Nhâm

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2021/TLST – KDTM, ngày 24 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-KDTM ngày 26 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng thương mại cổ phần C;

Trụ sở chính: Đường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hiệp Đ, chức vụ: Trưởng Phòng giao dịch H chi nhánh Bạc Liêu. Địa chỉ chi nhánh: Đường T, Phường X, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; địa chỉ nhận văn bản tố tụng: Đường P, ấp A thị trấn G, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Văn bản ủy quyền số 971/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 13/8/2020.

- ***Bị đơn:*** Hộ kinh doanh C – đại diện hộ kinh doanh là bà Ngô Thị Hồng P, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp A, thị trấn G, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Nguyễn Minh V, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp A, thị trấn G, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

(Đại diện Ngân hàng, bà P và ông V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 24 tháng 11 năm 2020 và các lời khai trong quá trình tố tụng đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần C (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày:

Ngày 10/8/2018, bà Ngô Thị Hồng P – đại diện hộ kinh doanh C và ông Nguyễn Minh V (chồng bà P) có ký hợp đồng cho vay hạn mức số: ĐH-73-047/2018-HĐCVHM/NHCT862 để vay tiền tại Ngân hàng thương mại cổ phần C chi nhánh Bạc Liêu - Phòng giao dịch H số tiền 1.700.000.000 đồng. Thời hạn vay là 12 tháng, mục đích vay tiền dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ mua bán phụ tùng xe, sửa xe ô tô.

Khi vay tiền, bà P và ông V thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 236, tờ bản đồ số 43, diện tích 84m² nhà ở diện tích xây dựng 75,6m², diện tích sàn 243,6m², cột đà sàn bê tông cốt thép, tường xây gạch, máy lọc tole, cấp quyền sử dụng cho ông Nguyễn Minh V để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Từ khi vay tiền cho đến nay, bà P và ông V thanh toán cho Ngân hàng tiền vốn 160.000.000 đồng và tiền lãi 66.626.431 đồng. Tính đến ngày 23/11/2020, bà P và ông V còn nợ tiền vốn vay 1.540.000.000 đồng, tiền lãi 319.885.912 đồng (lãi trong hạn 224.166.166đ và lãi quá hạn 95.689.746đ).

Nay Ngân hàng yêu cầu bà P và ông V có trách nhiệm trả tiền vốn 1.540.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 23/11/2020 là 319.885.912 đồng; đồng thời yêu cầu trả tiền lãi phát sinh từ ngày 24/11/2020 theo hợp đồng tín dụng cụ thể đã ký cho đến khi trả hết nợ; trường hợp bà P và ông V không trả được nợ thì Ngân hàng yêu cầu bán tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V trình bày tại biên bản ghi lời khai ngày 25/02/2021: Bà P là đại diện Hộ kinh doanh Chính Đây, năm 2018 bà cùng chồng là ông Nguyễn Minh V có ký Hợp đồng tín dụng để vay tiền tại Ngân hàng thương mại cổ phần C chi nhánh Bạc Liêu - Phòng giao dịch H tổng số tiền 1.700.000.000 đồng, mục đích vay tiền dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ mua bán phụ tùng xe, sửa xe ô tô.

Khi vay tiền bà P và ông V có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 236, tờ bản đồ số 43, diện tích 84m² nhà ở diện tích xây dựng 75,6m², diện tích sàn 243,6m², cột đà sàn bê tông cốt thép, tường xây gạch, máy lọc tole, cấp quyền sử dụng cho ông Nguyễn Minh V để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Từ khi vay tiền cho đến nay, bà P và ông V thanh toán cho Ngân hàng tiền vốn 160.000.000 đồng và tiền lãi 66.626.431 đồng. Tính đến ngày 23/11/2020, bà P và ông V còn nợ tiền vốn vay 1.540.000.000 đồng, tiền lãi 319.885.912 đồng (lãi trong hạn 224.166.166đ và lãi quá hạn 95.689.746đ).

Do việc làm ăn không hiệu quả nên vi phạm nghĩa vụ trả tiền vốn và lãi cho Ngân hàng. Nay bà P và ông V đồng ý trả cho Ngân hàng tiền vốn 1.540.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 23/11/2020 là 319.885.912 đồng; đồng ý trả tiền lãi phát sinh từ ngày 24/11/2020 theo hợp đồng tín dụng cụ thể đã ký cho đến khi trả

hết nợ; trường hợp không trả được nợ thì đồng ý phát mãi tài sản thế chấp nêu trên để trả nợ cho Ngân hàng.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có thời điểm chưa thực hiện theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần C đối với Hộ kinh doanh C – đại diện hộ bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V. Buộc bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V cùng có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền 1.859.885.912 đồng, trong đó tiền vốn 1.540.000.000 đồng, lãi 319.885.912 đồng (tính đến ngày 23/11/2020) và lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết đến khi hết nợ. Nếu bà P và ông V không trả được nợ thì Ngân hàng được xử lý tài sản thế chấp.

Về án phí: Buộc bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V phải nộp số tiền án phí có giá ngạch theo quy định, hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần C tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến trình bày của đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng thương mại cổ phần C khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V, tại thời điểm vay tiền bà P có đăng ký kinh doanh, hình thức là Hộ kinh doanh do Ngô Thị Hồng P là đại diện, mục đích vay tiền dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ mua bán phụ tùng xe, sửa xe ô tô (mục đích nhằm phát sinh lợi nhuận) nên đây là vụ án kinh doanh thương mại. Bà P và ông V có địa chỉ cư trú tại Ấp A, thị trấn G, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

[2]. Về sự vắng mặt của các đương sự: Đại diện theo ủy quyền Ngân hàng là ông Trần Hiệp Đ, bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và được Tòa án chấp nhận, căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, các điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Định, bà P và ông V.

[3]. Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V trả tiền vốn 1.540.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 23/11/2020 là 319.885.912 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, ngày 10/8/2018, bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V ký hợp đồng tín dụng hạn mức số ĐH-73-047/2018-HĐCVHM/NHCT862 để vay tiền tại Ngân hàng thương mại cổ phần C số tiền 1.700.000.000 đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà P và ông V không trả tiền vốn, lãi đúng hạn nên Ngân hàng yêu cầu bà P và ông V có trách nhiệm trả tiền vốn 1.540.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 23/11/2020 là 319.885.912 đồng; đồng thời yêu cầu trả tiền lãi phát sinh từ ngày 24/11/2020 theo hợp đồng tín dụng cụ thể đã ký cho đến khi trả hết nợ.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 25/02/2021, bà P và ông V thừa nhận còn nợ Ngân hàng số tiền nêu trên và đồng ý trả nợ cho Ngân hàng, đồng thời đồng ý trả tiền lãi phát sinh. Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận là sự thật và buộc bà P và ông V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền vốn và lãi là 1.859.885.912 đồng.

[4]. Xét yêu cầu của Ngân hàng về phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Hội đồng xét xử thấy rằng: Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, ngày 17/02/2014, bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V ký hợp đồng số ĐH-65-006_2/2014-HĐTC/NHCT862 thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 236, tờ bản đồ số 43, diện tích 84m² nhà ở diện tích xây dựng 75,6m², diện tích sân 243,6m², cột đà sàn bê tông cốt thép, tường xây gạch, máy lợp tole, cấp quyền sử dụng cho ông Nguyễn Minh V tọa lạc tại ấp 3, thị trấn Gành Hải, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Các hợp đồng có chữ ký xác nhận của bà P và ông V và được đăng ký tại Ủy ban nhân dân thị trấn Gành Hào, huyện H, bà P và ông V cũng thừa nhận khi vay tiền có thế chấp tài sản. Như vậy, hợp đồng thế chấp thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Qua thẩm định tại chỗ phần đất không thay đổi hiện trạng so với thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thời điểm thế chấp. Bà P và ông V cũng thừa nhận trong trường hợp không trả được nợ thì đồng ý phát mãi tài sản thế chấp để trả nợ cho Ngân hàng. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần C, trường hợp bà P và ông V không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền phát mãi tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ.

[5]. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí:

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 600.000 đồng, bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V phải chịu toàn bộ. Ngân hàng đã nộp xong, buộc bà P và ông V có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền nêu trên.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm buộc bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V phải chịu: 36.000.000 đồng + (3% x 1.059.885.912 đồng) = 67.796.577 đồng. Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí 33.898.000 đồng theo Biên lai thu số 0008225 ngày 24/12/2020 được hoàn trả toàn bộ. Các khoản tiền đương sự nhận và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 103, 463 và 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần C đối với bà Ngô Thị Hồng P – Đại diện hộ kinh doanh C và ông Nguyễn Minh V.

Buộc bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần C số tiền 1.859.885.912 đồng (một tỷ tám trăm năm mươi chín triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm mười hai đồng) trong đó tiền vốn 1.540.000.000 đồng (một tỷ năm trăm bốn mươi triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 23/11/2020 là 319.885.912 đồng (ba trăm mười chín triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm mười hai đồng), đồng thời tiếp tục trả tiền lãi từ ngày 24/11/2020 theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi dứt nợ.

2. Trường hợp bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền phát mãi tài sản thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 236, tờ bản đồ số 43, diện tích 84m² nhà ở diện tích xây dựng 75,6m², diện tích sàn 243,6m², cột đà sàn bê tông cốt thép, tường xây gạch, máy lọc tole, cấp quyền sử dụng cho ông Nguyễn Minh V tọa lạc tại ấp 3, thị trấn Gành Hào, huyện H, tỉnh Bạc Liêu để thu hồi nợ.

3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí:

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 600.000 đồng, bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V phải chịu toàn bộ. Ngân hàng đã nộp xong, buộc bà P và ông V có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền trên cho Ngân hàng.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm buộc bà Ngô Thị Hồng P và ông Nguyễn Minh V phải chịu: 36.000.000 đồng + (3% x 1.059.885.912 đồng) = 67.796.577 đồng (sáu mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn năm trăm bảy mươi bảy đồng). Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 33.898.000 đồng theo Biên lai thu số 0008225 ngày 24/12/2020 được hoàn trả toàn bộ.

Các khoản tiền đương sự nhận và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Tăng Giàu